

## Soạn bài Những yêu cầu về sử dụng Tiếng Việt - Ngữ văn lớp 10

### I. Mục đích, yêu cầu tóm tắt văn bản thuyết minh

### II. Cách tóm tắt văn bản thuyết minh

**Câu 1:** Đọc văn bản “*Nhà sàn*” (mục II.1 sgk trang 69)

a) Xác định:

- Văn bản *Nhà sàn* thuyết minh về đối tượng nào?

- Đại ý của văn bản là gì ?

b) Có thể chia văn bản trên thành mấy đoạn, ý chính của mỗi đoạn là gì ?

c) Viết tóm tắt văn bản *Nhà sàn* với độ dài khoảng 10 câu.

#### Trả lời:

a) Văn bản *Nhà sàn* thuyết minh về một ngôi nhà sàn.

Đại ý của văn bản là thuyết minh về kiến trúc, nguồn gốc và những tiện ích của ngôi nhà sàn.

b) Văn bản có bố cục ba phần:

- Mở bài (từ đầu đến... “*văn hóa cộng đồng*”): Định nghĩa về nhà sàn và mục đích sử dụng của ngôi nhà sàn.

- Thân bài (từ “*Toàn bộ*” đến “*là nhà sàn*”): Thuyết minh về cấu tạo, nguồn gốc và công dụng của nhà sàn.

- Kết bài: (tiếp theo đến hết): Đánh giá, ngợi ca vẻ đẹp, sự hấp dẫn của nhà sàn ở Việt Nam xưa và nay.

c) Có thể tóm tắt lại văn bản *Nhà sàn* như sau:

Nhà sàn là công trình kiến trúc dùng để ở hoặc với những mục đích khác. Toàn bộ nhà sàn được dựng bằng vật liệu tự nhiên, nhiều cột chống. Không gian nhà sàn gồm mặt sàn, gầm sàn, ba khoang lớn nhỏ, hai bên cầu thang...được sử dụng vào những mục đích sinh hoạt, ăn ở, tiếp khách... khác nhau. Nhà sàn xuất hiện ở miền núi Việt Nam và khu vực Đông Nam Á từ thời Đá mới. Nhà sàn có nhiều tiện ích, vừa phù hợp với địa bàn cư trú, vừa tận dụng nguyên liệu vừa giữ vệ sinh. Nhà sàn ở miền núi nước ta đạt tới trình độ kỹ thuật, thẩm mỹ cao, đã và đang là đối tượng hấp dẫn khách du lịch.

## Soạn bài Những yêu cầu về sử dụng Tiếng Việt - Ngữ văn lớp 10

**Câu 2.** Anh (chị) hãy nêu cách tóm tắt một văn bản thuyết minh.

### Trả lời:

Để tóm tắt một văn bản thuyết minh chúng ta có thể thực hiện các bước sau:

- Xác định mục đích yêu cầu của tóm tắt
- Đọc văn bản gốc để nắm vững đối tượng thuyết minh
- Tìm bố cục của văn bản
- Viết tóm lược các ý để hình thành văn bản tóm tắt.

### LUYỆN TẬP

**Câu 1.** Đọc phần tiểu dẫn bài “*Thơ hai-cư của Ba-sô*” (Ngữ văn 10, tập 1) và thực hiện các yêu cầu (SGK trang 71).

- a) Xác định đối tượng thuyết minh của văn bản.
- b) Tìm bố cục của văn bản.
- c) Viết đoạn văn tóm tắt phần thuyết minh về thơ hai-cư.

### Trả lời:

a) Đối tượng thuyết minh của văn bản phần *Tiểu dẫn* bài thơ hai-cư của Ba-sô là:

- Tiểu sử, sự nghiệp của nhà thơ Ma-su Ba-sô.
- Những đặc điểm của thể thơ hai-cư.

b) Bố cục của văn bản chia thành hai phần:

- Phần một (từ đầu đến “...*M.Si-ki (1867 - 1902)*”): Tóm tắt tiểu sử và giới thiệu những tác phẩm của Ma-su Ba-sô.
- Phần hai (tiếp theo đến hết): Thuyết minh về đặc điểm của thơ hai-cư.

c) Đoạn văn tóm tắt phần thuyết minh về thơ hai-cư:

## Soạn bài Những yêu cầu về sử dụng Tiếng Việt - Ngữ văn lớp 10

*Thơ hai-cư có số từ vào loại ngắn nhất nhưng vẫn ngắt làm ba đoạn. Mỗi bài thơ đều có một tứ thơ nhất định tả phong cảnh để khơi gợi cảm xúc, suy tư. Thơ hai-cư thấm đẫm tinh thần Thiền tông và tinh thần văn hoá phương Đông. Cảm thức thẩm mỹ của hai-cư rất cao và tinh tế. Hai-cư không dùng nhiều tính từ và trạng từ để cụ thể hoá sự vật mà thường chỉ dùng những nét chấm phá, gợi chứ không tả, tạo nên nhiều khoảng trống cho trí tưởng tượng của người đọc. Thơ hai-cư là một đóng góp lớn của Nhật Bản vào kho tàng văn hoá nhân loại.*

**Câu 2:** Đọc văn bản “Đền Ngọc Sơn và hồn thơ Hà Nội” (SGK, trang 72, 73) và thực hiện các yêu cầu:

a) Xác định văn bản thuyết minh vấn đề gì? So với các văn bản thuyết minh ở phần trên, đối tượng và nội dung thuyết minh của Lương Quỳnh Khuê có gì khác?

b) Viết tóm tắt đoạn giới thiệu cảnh Tháp Bút, Đài Nghiên.

### Trả lời:

a) Văn bản “Đền Ngọc Sơn và hồn thơ Hà Nội” thuyết minh về một thắng cảnh nổi tiếng của Hà Nội: đền Ngọc Sơn.

So với các văn bản thuyết minh ở phần trên, văn bản này vừa khác về đối tượng (một thắng cảnh), vừa khác ở nội dung (tập trung vào những đặc điểm kiến trúc và ngợi ca vẻ đẹp nên thơ của đền Ngọc Sơn đồng thời bày tỏ tình yêu, niềm tự hào đối với di sản văn hoá của dân tộc).

b) Tóm tắt đoạn giới thiệu cảnh Tháp Bút, Đài Nghiên.

*Tháp Bút, Đài Nghiên (hình tượng kiến trúc đầu tiên gây ấn tượng khi đến thăm đền Ngọc Sơn) là biểu tượng của trí tuệ văn hoá. Tháp Bút: dựng trên núi Ngọc Bội, đỉnh tháp có ngọn bút trở lên trời xanh, trên mình tháp có ba chữ “tả thanh thiên” (viết lên trời xanh) đầy kiêu hãnh. Cảnh Tháp Bút là công dẫn tới Đài Nghiên. Gọi là “Đài nghiên” bởi công mang hình tượng “cái đài” đỡ “nghiên mực” hình trái đào tạc bằng đá, đặt trên đầu ba chú ếch với thâm ý sâu xa “ao nghiên, ruộng chữ”. Phía sau Đài Nghiên là cầu Thê Húc nối sang đảo Ngọc, nơi tọa lạc ngôi đền thiêng liêng giữa rì rào sóng nước.*